

Số: 06 /2017/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 5312/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 42/BC-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Điểm b và điểm c khoản 4 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Miễn thu lệ phí đăng ký cư trú đối với các trường hợp sau:

- Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; công dân dưới 16 tuổi; công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha, lẫn mẹ, không nơi nương tựa; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi; công dân thường trú tại thôn đặc biệt khó khăn thuộc khu vực II, III và các hộ

gia đình dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực I theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

- Đăng ký cấp lần đầu đối với cấp sổ hộ khẩu gia đình, sổ tạm trú. Đăng ký điều chỉnh thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính hoặc do lỗi của cơ quan quản lý cư trú.

c) Miễn thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân) đối với các trường hợp sau:

- Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; công dân dưới 16 tuổi; công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha, lẫn mẹ, không nơi nương tựa; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi; công dân thường trú tại thôn đặc biệt khó khăn thuộc khu vực II, III và các hộ gia đình dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực I theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

- Công dân được cấp chứng minh nhân dân lần đầu, cấp đổi chứng minh nhân dân do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính hoặc khi có sai sót về thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, trên chứng minh nhân dân do lỗi của cơ quan quản lý cư trú, chứng minh nhân dân.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

2. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh;
- VP.Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP.HĐND tỉnh, VP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Lưu: VT, BV, TN



Nguyễn Tấn Tuân